

Số: 233/BG-VTTB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty.

Trường Đại học Quốc tế có nhu cầu bảo trì định kỳ cho 08 thang máy Mitsubishi theo danh mục như sau:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng thang	Số lần bảo trì	Ghi chú
1	Bảo trì thang máy: - Hiệu Mitsubishi, thang có phòng máy - Tải trọng thang: 700kg - Số điểm dừng: 7 điểm dừng - Bảo trì định kỳ 1 tháng/ 1 lần	Cái	08	12	Danh mục kiểm tra, bảo trì đính kèm.

Kính mời đơn vị tham gia chào giá với nội dung:

- Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan khác.
- Địa điểm thực hiện: Trường Đại học Quốc tế, khu phố 33, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Nội dung báo giá gửi về:

- + Người nhận: Trần Quốc Vũ
- + Phòng Vật tư Thiết bị, A2-612 - Trường Đại học Quốc tế
- + Địa chỉ: Khu phố 33, phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh
- + Ngoài bì thư ghi rõ nội dung: Báo giá bảo trì thang máy

Điện thoại liên hệ: 028.3724.4270 - Ext: 3559

Thời gian báo giá: **Đến hết ngày 29/9/2025.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: P.VTTB.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG VTTB
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Huỳnh Duy TrúC

DANH MỤC KIỂM TRA, BẢO TRÌ

(Kèm theo Thư mời chào giá số 233/BG-VTTB ngày 23 tháng 9 năm 2025)

Danh mục kiểm tra, bảo trì	Tần suất			
	1	3	6	12
1. Phòng máy				
1.1 Kiểm tra tổng quát điều kiện phòng máy	○			
Kiểm tra nhiệt độ phòng máy		○		
Điều kiện của phòng máy (thấm nước, bong tróc, vệ sinh)		○		
1.2 Điều kiện hoạt động của máy kéo, động cơ, puli chính	○			
Kiểm tra tiếng ồn từ động cơ, bạc đạn máy kéo và puli		○		
Kiểm tra mức nhớt máy kéo, sự rò rỉ nhớt		○		
Điều kiện hoạt động của thắng, bôi trơn chót thắng (EM/EH)			○	
Kiểm tra moment thắng, bảo trì thắng (máy kéo EM/ EH)				○
1.3 Điều kiện hoạt động của bộ khống chế vượt tốc (Governor)	○			
1.4 Điều kiện tổng quát của các thiết bị bên trong tủ điều khiển	○			
Kiểm tra tổng quát của các thiết bị, vệ sinh khi cần thiết			○	
Siết chặt các đầu nối dây, vệ sinh quạt Inverter và bộ lọc				○
Kiểm tra điện áp mạch điều khiển (nguồn 5/12/48VDC)				○
Kiểm tra tuổi thọ các tụ điện board tụ điện mạch động lực				○
1.5 Kiểm tra chức năng cứu hộ tự động (MELD) nếu có				
Điện áp bình ắc quy	○			
Điện áp sạc ắc quy	○			
Hoạt động của chức năng cứu hộ tự động (MELD)	○			
Kiểm tra tuổi thọ của ắc quy, sự biến dạng, chảy axit		○		
2. Phòng thang (Cabin)				
2.1 Kiểm tra điều kiện hoạt động của cửa phòng thang	○			
Điều kiện các puli, bánh xe treo (yếm) cửa, bánh xe sai tâm		○		
Kiểm tra hộp Gate công tắc cửa		○		
Kiểm tra giới hạn cửa OLT/CLT		○		
Kiểm tra đai truyền động cửa phòng thang (mòn, tưa, nứt)		○		
2.2 Điều kiện hoạt động các nút nhấn, nút gọi tầng và hiển thị	○			
2.3 Hoạt động của các thiết bị an toàn cửa	○			
Sự tác động của thanh an toàn cửa, cảm biến cửa MBS/SR	○			
Khoảng tác động của công tắc thanh an toàn cửa	○			
2.4 Kiểm tra hoạt động của Interphone, đèn khẩn cấp (E-light)	○			
2.5 Kiểm tra quạt làm mát và đèn chiếu sáng phòng thang	○			
2.6 Kiểm tra nắp cứu hộ trên đầu phòng thang		○		
2.7 Kiểm tra (độ mòn) shoe dẫn hướng phòng thang			○	
2.8 Kiểm tra puli treo phòng thang, khung và sàn phòng thang			○	
2.9 Kiểm tra thiết bị cảm biến dừng tầng				○
2.10 Kiểm tra guốc cửa phòng thang (mòn, nứt, bể, rỉ sét)		○		
2.11 Kiểm tra và vệ sinh ngưỡng (sill) cửa	○			
3. Cửa tầng				
3.1 Điều kiện hoạt động của cửa tầng, hiển thị tầng và nút nhấn	○			

3.2 Kiểm tra khóa liên động cửa tầng	☐			
3.3 Kiểm tra khoảng ngậm tiếp điểm cửa tầng		☐		
3.4 Kiểm tra cáp cửa, các puli treo cáp và vệ sinh cửa			☐	
3.5 Kiểm tra guốc cửa tầng (mòn, nứt, bể, rỉ sét)		☐		
4. Hồ thang				
4.1 Hoạt động của các công tắc an toàn bên trong hồ thang	☐			
4.2 Kiểm tra tổng quát hố pit và vệ sinh sạch sẽ	☐			
4.3 Công tác giới hạn hành trình (mòn, nứt, điều kiện xoay)		☐		
4.3 Kiểm tra puli treo đối trọng, khung đối trọng			☐	
4.4 Kiểm tra (độ mòn, nứt, vỡ) shoe dẫn hướng đối trọng		☐		
4.5 Kiểm tra bộ kiểm soát tải trọng			☐	
4.6 Kiểm tra cáp tải, cáp governor (độ mòn, khô, rỉ sét)				☐
5. Điều kiện vận hành tổng quát của phòng thang				
5.1 Trạng thái khởi động và tăng tốc		☐		
5.2 Trạng thái hoạt động ở vận tốc định mức		☐		
5.3 Trạng thái giảm tốc và dừng tầng		☐		